

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO**  
**KHÓA IX – KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;*

*Căn cứ Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/04/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “về ban hành Quy chế hoạt động của HĐND”;*

*Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 199/BC-UBND ngày 14/12/2016 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** HĐND huyện tán thành với báo cáo của UBND huyện về đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và nhất trí thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Về kinh tế:**

- Tốc độ tăng trưởng theo giá trị sản xuất: 13,02%;

- Tổng giá trị sản xuất: 1.077,95 tỷ đồng (giá cố định năm 2010). Trong đó giá trị sản xuất ngành Nông - lâm nghiệp- thủy sản 620,74 tỷ đồng; giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng (giá cố định năm 2010): 195,57 tỷ đồng; giá trị sản xuất ngành dịch vụ (giá cố định năm 2010): 261,64 tỷ đồng;

- Diện tích cây lúa: 2.170 ha; tỷ lệ cấp I hóa giống lúa 100% DT (trong đó lúa lai 60% diện tích trở lên); NSBQ 61,4 tạ/ha;

- Cây ngô 300 ha; NSBQ 48,5 tạ/ha;

Tổng sản lượng lương thực cây có hạt: 14.778,8 tấn (trong đó: thóc 13.323,8 tấn, ngô 1.455 tấn);

- Diện tích cây mì: 50 ha; NSBQ 176 tạ/ha;

- Diện tích cây lạc: 180 ha; NSBQ 18 tạ/ha;

- Diện tích cây ăn quả và cây công nghiệp chủ yếu: 70ha (hồ tiêu 25 ha, bơ 10 ha, bưởi 35 ha);

- Diện tích cây dâu: 70 ha; sản lượng kén tằm: 35 tấn